TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X - HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **176**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/01/2026

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: **101**/2026/TLST-HNGĐ ngày 20/01/2026 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* giữa:

**** Người yêu cầu:***

- Chị **Nguyễn Bảo N,** sinh năm: 1991;

Nơi cư trú: Số nhà 27 ngõ 226 L, phường V, thành phố Hà Nội

- Anh **Từ Kiên T,** sinh năm: 1989;

Nơi cư trú: Số 20 Tập thể A13 Học viện A, TDP 2, phường Đ, thành phố Hà Nội

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ khi lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Bảo N** và anh **Từ Kiên T.**

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

1. ***Về con chung*****:** Chị Nguyễn Bảo N và anh Từ Kiên T có 02 (Hai) con chung là:

- Cháu **Từ Thiên Â** - Sinh ngày: 26/01/2018;
- Cháu **Từ Tuệ A** - Sinh ngày: 11/12/2019;

Giao cháu Từ Thiên Â cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Từ Tuệ A cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng*:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2. ***Về tài sản chung, nhà ở và các khoản nợ chung:*** Chị Nguyễn Bảo N và anh Từ Kiên T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà không xét

Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

3. ***Về lệ phí:***

Anh Từ Kiên T tự nguyện chịu cả lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Trung đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0001637 ngày 19/01/2026 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực X – Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực X – Hà Nội;
- UBND phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Quỳnh C